

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 592/2017/HSPT

Ngày: 16/11/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Công Huân

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Ngô Ngọc Thắng
2. Ông Vũ Hoài Nam

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lưu Quốc Khánh – Thư ký  
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên  
tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh– Kiểm sát viên

Ngày 16/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 556/2017/HSPT ngày 10/10/2017 đối với bị cáo Lê Hạnh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 92/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo kháng cáo:***

Họ và tên: **Lê Hạnh Q**, sinh năm 1983 tại tỉnh Kiên Giang; giới tính: nữ; nơi đăng ký thường trú: 75/33 đường QT, khu phố QT, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên giang; nghề nghiệp: (không có); trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lê Văn Đ (chết) và bà Vương Kim N; hoàn cảnh gia đình: chồng tên Nguyễn Văn M, có 3 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh ngày 20/7/2017;

Tiền án, tiền sự: (không có);

Nhân thân: Ngày 07/7/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xử 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 24 ngày kể từ ngày 07/7/2009 (theo bản án số 106/2009/HS-ST).

Ngày 12/6/2016, có hành vi cùng đồng bọn thực hiện việc trộm cắp tài sản của người khác ở chợ Bình Điền, Phường 7, Quận 8 nên ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án hình sự sơ thẩm số 301/2017/HSST).

*Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Thị M không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

*Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:*

*Người bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1990; nơi cư trú: 83/8 ấp CĐ, xã ALL, huyện CT, tỉnh Long An; vắng mặt.

### **NHẬN THẤY:**

Theo bản cáo trạng số 65/CTr-VKS ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm số 92/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án như sau:

Tối ngày 26/10/2016, Nguyễn Thị M rủ Lê Hạnh Q đón xe khách từ Kiên Giang đến Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình, địa chỉ số 927 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5 để trộm cắp tài sản. Sáng ngày 27/10/2016 thì Q và M đến Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình, địa chỉ số 927 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây Q và M bàn bạc cùng nhau sẽ đến khu vực đông người, giả vờ chen lấn để tìm cơ hội trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/10/2016, ở trước quầy thu tiền số 1 của Bệnh viện, Q giả vờ chen lấn, che chắn cho M móc túi áo khoác lấy trộm được của một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) 1.000.000đ. Sau khi lấy trộm được tiền, M đưa tiền cho Q cất giữ. Tiếp theo đó, vào khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, cũng với thủ đoạn như đã nêu, ở trước phòng khám số 20 của Bệnh viện, Q che chắn để cho M móc túi lấy trộm được 500.000đ và một điện thoại di động hiệu Samsung G110H của một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch). Sau khi trộm được số tài sản đã nêu, M đưa chiếc điện thoại cho Q giữ, còn số tiền 500.000đ thì M cất giữ. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, tại khu vực chờ trả kết quả X-Quang của Bệnh viện, cũng với thủ đoạn như đã nêu, Q tiếp tục chen lấn, che chắn để cho M móc túi xách của chị Nguyễn Thị Phương T lấy trộm được một chiếc điện thoại Sony E5563. M đưa chiếc điện thoại đã nêu cho Q cất giữ rồi cả hai đi về hướng cổng Bệnh viện thì bị Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt giữ và đưa về Công an Phường 1, Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm có: 1 điện thoại di động hiệu Samsung G110H màu trắng, 1 điện thoại di động hiệu Sony E5563 màu xanh và 1.500.000đ.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 188/HĐĐG ngày 07/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 5 kết luận:

Điện thoại di động hiệu Samsung (Galaxy Pocket 2), màu trắng, đã qua sử dụng, có trị giá 300.000đ;

Điện thoại di động hiệu Sony (Xperia C5 Ultra Dual), màu xanh, đã qua sử dụng, có trị giá 2.000.000đ;

Ngày 04/01/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 5 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị M, Lê Hạnh Q.

Do M có biểu hiện tâm thần nên ngày 8/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 5 ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với M. Trong thời gian chờ làm thủ tục giám định, Nguyễn Thị M đã tiếp tục đến Bệnh viện Chợ Rẫy, phường 12, quận 5 trộm cắp tài sản, cụ thể hành vi như sau:

Vào khoảng 6 giờ sáng ngày 16/3/2017, Nguyễn Thị M đi bộ vào khu vực đăng ký khám bệnh của Bệnh viện Chợ Rẫy với mục đích tìm cơ hội trộm cắp. Tại đây, M nhìn thấy chị Ninh Thị C đang đứng xếp hàng đăng ký khám bệnh, ở túi quần bên phải của chị C có một xấp tiền nhô ra. M đến phía sau bên phải chị C, giả vờ chen lấn để lấy số khám bệnh, lợi dụng lúc chị C không để ý, M dùng tay phải móc túi quần chị C lấy trộm được của chị C 1.900.000đ. Đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, M nhìn thấy chị Nguyễn Thị H đang đứng xếp hàng đăng ký khám bệnh, túi quần bên phải của chị H có để một xấp tiền. Với thủ đoạn tương tự như vừa nêu, M giả vờ chen lấn rồi lén lút móc túi của chị H lấy được 1.400.000đ. Lúc này, chị H phát hiện thấy M ở phía sau. Nghi ngờ M trộm cắp nên chị H kiểm tra tay trái của M thì thấy M đang cầm số tiền 1.400.000đ. Chị H tri hô, lực lượng bảo vệ của Bệnh viện Chợ Rẫy bắt giữ M đưa đến Trụ sở Công an Phường 12, Quận 5 lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Chị C biết được sự việc vừa nêu nên tự kiểm tra túi quần thì phát hiện mất 1.900.000đ. Do vậy, chị C cũng đến Công an Phường 12, Quận 5 để trình báo.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 915/KLGD ngày 31/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần – Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trước, trong và sau khi gây án đối tượng Nguyễn Thị M đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 28/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị M về hành vi trộm cắp tài sản của chị C và chị H tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời ra Quyết định nhập vụ án hình sự số 02 ngày 28/4/2017, nhập vào vụ án xảy ra tại bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình như đã nêu.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được của M 3.300.000đ. Trong số tiền này có 1.400.000đ bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H và 1.900.000đ chiếm đoạt của chị Ninh Thị C. Công an Phường 12, Quận 5 cũng đã trả lại cho chị H và chị C số tiền mất cắp đã nêu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hạnh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bộ luật hình sự),

Xử phạt Lê Hạnh Q 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Nguyễn Thị M 2 năm tù cũng về tội “Trộm cắp tài sản”; xử lý vật chứng; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo và người bị hại.

Đối với hành vi của M và Q trộm cắp số tiền 1.500.000đ và chiếc điện thoại Samsung của 2 người phụ nữ không rõ lai lịch: Viện kiểm sát không truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm nhận định không có cơ sở để xử lý.

Ngày 13/9/2017, bị cáo Q có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo xin giảm nhẹ với lý do phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm,*

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Việc Tòa án nhân dân Quận 5 kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ; mức án đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất mức độ vi phạm, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo. Tổng hợp với hình phạt 2 năm 3 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 301/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 3 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo,

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Thị Phương T, lời khai của đồng phạm Nguyễn Thị M và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 27/10/2016, ở tại khu vực chờ nhận kết quả chụp X-Quang của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình, địa chỉ số 927 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Q đã

có hành vi chen lấn và che chắn để cho Nguyễn Thị M móc túi xách của chị Nguyễn Thị Phương T lấy trộm được một chiếc điện thoại Sony E5563 có trị giá 2.000.000đ. Sau đó, M đưa chiếc điện thoại đã nêu cho Q cất giữ rồi cả hai đi về hướng cổng Bệnh viện thì bị Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt giữ và đưa về Công an Phường 1, Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được luật pháp bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ được việc làm của mình là sai trái bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do động cơ tư lợi nên vẫn cố ý vi phạm.

Đối chiếu với quy định của luật pháp, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị T là không lớn và đã được thu hồi. Tuy nhiên, việc chiếm đoạt tài sản của bệnh nhân (những người đang ở trong tình trạng khó khăn) thể hiện sự vô cảm, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội được xác định là cao hơn so với trường hợp trộm cắp tài sản của những người có hoàn cảnh bình thường. Do vậy, việc xử lý nghiêm đối với cáo là cần thiết.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo và đồng bọn chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả bị hại. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo có 1 con còn nhỏ (sinh năm 2017) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét như là tình tiết giảm nhẹ là chưa đầy đủ. Tuy nhiên, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

Về việc tổng hợp hình phạt theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa, kiểm sát viên có cung cấp bản photo của bản án số hình sự sơ thẩm số 301/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt bị cáo 2 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, chưa có căn cứ để xác định bản án vừa nêu đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt. Sau này, khi có đầy đủ căn cứ để xác định bản án vừa nêu có hiệu lực pháp luật thì Chánh án có thẩm quyền sẽ tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hạnh Q; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 92/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Lê Hạnh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Xử phạt Lê Hạnh Q 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Đường sự; (2)
- Chi Cục THA Quận 5; (1)
- TAND Quận 5; (2)
- Công an Quận 5 (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (23). (4)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Công Huân**